

TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ DĨ AN
TỈNH BÌNH DƯƠNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 348/2024/HS-ST

Ngày 28 - 11 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Ngọc Mai.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Ông Trịnh Văn Lực;
- Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Vũ Thị Tô Mai - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 337/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 10 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 359/2024/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 11 năm 2024 đối với các bị cáo:

1. Trịnh Thanh B, sinh năm 1984 tại tỉnh T; thường trú: Phố T, thị trấn B, huyện H, tỉnh T; chỗ ở: Số D, đường số C, Khu nhà ở thương mại đường sắt D, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Kỹ sư xây dựng; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trịnh Viết C, sinh năm 1957 và bà Lê Thị N, sinh năm 1956; có vợ tên là Nguyễn Thị T, sinh năm 1987 và có 03 người con, lớn nhất sinh năm 2012, nhỏ nhất sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2024 cho đến nay, có mặt.

2. Lê Đình H, sinh năm 1988 tại tỉnh T; thường trú: Thôn T, xã T, huyện N, tỉnh T; chỗ ở: Số H đường N, Khu đô thị T, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính:

Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Đình Q, sinh năm 1962 và bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1962; có vợ tên là Nguyễn Thị L, sinh năm 1992 và có 02 người con, lớn sinh năm 2012, nhỏ sinh năm 2014; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2024 cho đến nay, có mặt.

3. Nguyễn Đức L1, sinh năm 1992 tại tỉnh H; thường trú: Thôn Y, xã Y, huyện C, tỉnh H; chỗ ở: Số F đường L, khu phố C, phường T, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Đức T2, sinh năm 1970 và bà Hoàng Thị L2, sinh năm 1969; có vợ tên là Hồ Thị Mỹ D, sinh năm 1988 và có 01 người con, sinh năm 2023; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2024 cho đến nay, có mặt.

4. Trần Quốc L3, sinh năm 1981 tại tỉnh T; thường trú: Thôn N, xã M, huyện V, tỉnh T; chỗ ở: Số B, đường N, Khu nhà ở thương mại Đường sắt B, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Đình V, sinh năm 1955 và bà Đinh Thị B1, sinh năm 1955; có vợ tên là Lê Thị T3, sinh năm 1984 và có 02 người con, lớn sinh năm 2009, nhỏ sinh năm 2015; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 09/8/2024 cho đến nay, có mặt.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:* Ông Nguyễn Tất T4, sinh năm 1979; thường trú: Thôn G, xã H, huyện V, tỉnh T; chỗ ở: 1 đường B khu phố H, phường T, thành phố T, tỉnh Bình Dương, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 20 phút ngày 31/7/2024, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 đến phòng làm việc của Trịnh Thanh B và ông Nguyễn Tất T4 tại Phòng quản lý dự án của Công ty TNHH P, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B để ngồi chơi uống trà. Khi đến anh T4 không có trong phòng. Trong lúc nói chuyện, B rủ H, L1, L3 đánh bài cào liêng tổ ba lá thắng, thua bằng tiền thì tất cả đồng ý. B lấy 01 bộ bài tây 52 lá có sẵn ở phòng làm việc để đánh. Cách thức chơi bài cào ba lá liêng tổ như sau: Gồm 4 tụ bài, mỗi tụ chia 3 lá bài, mỗi ván đặt tẩy số tiền 50.000 đồng, tổ từ số tiền 50.000 đồng đến số tiền 300.000 đồng; ai có số điểm lớn nhất sẽ thắng và chia bài ván tiếp theo; nếu trong ván bài 02 con bạc có số điểm cao nhất và bằng nhau thì sẽ tính theo nước từ lớn đến nhỏ thứ tự cơ, rô, chuồn, bích để tính thắng thua. Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, Đội Cảnh sát Hình sự Công an thành phố

D phối hợp cùng Công an phường D kiểm tra hành chính bắt quả tang các bị cáo đánh bạc trái phép, thu giữ tang vật và đưa về trụ sở làm việc.

Quá trình điều tra, các bị cáo khai nhận cụ thể như sau:

1/ Bị cáo Trịnh Thanh B mang theo số tiền 3.400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình chơi, B thua số tiền 150.000 đồng. Khi bắt quả tang, B bị thu giữ số tiền 250.000 đồng tại giữa chiếu bạc và 3.000.000 đồng thu giữ trong túi quần.

2/ Bị cáo Lê Đình H mang theo số tiền 1.400.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình chơi, H thắng số tiền 150.000 đồng. Khi bắt quả tang, H bị thu giữ số tiền 50.000 đồng tại giữa chiếu bạc, 1.500.000 đồng thu giữ trước vị trí ngồi.

3/ Bị cáo Nguyễn Đức L1 mang theo số tiền 900.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình chơi, L1 thua số tiền 300.000 đồng. Khi bắt quả tang, L1 bị thu giữ số tiền 100.000 đồng tại giữa chiếu bạc và 500.000 đồng thu giữ trước vị trí ngồi.

4/ Bị cáo Trần Quốc L3 mang theo số tiền 1.900.000 đồng và sử dụng hết để đánh bạc. Quá trình chơi, L3 thắng số tiền 300.000 đồng. Khi bắt quả tang, L3 bị thu giữ số tiền 250.000 đồng và 1.950.000 đồng thu giữ trước vị trí ngồi.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng để đánh bạc là 7.600.000 đồng.

Tang vật tạm giữ gồm: 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng; 650.000 đồng thu giữ tại giữa chiếu bạc; 3.950.000 đồng thu giữ trước vị trí ngồi của các bị cáo và 3.000.000 đồng thu giữ trong túi quần của bị cáo B.

Cáo trạng số 331/CT-VKS-DA ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 về tội Đánh bạc theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, trong phần tranh tụng đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58 và Điều 35 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Trịnh Thanh B số tiền từ 35.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng; các bị cáo Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 mỗi bị cáo xử phạt số tiền từ 25.000.000 đồng đến 30.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng:

- 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng thu giữ trong vụ án, do liên quan đến việc phạm tội nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy.

- 7.600.000 đồng thu giữ trong vụ án là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc

trái phép thắng thua bằng tiền nên đề nghị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu sung Ngân sách nhà nước.

Đối với ông Nguyễn Tất T4 thì khi các bị cáo đánh bài cào 03 lá liêng tổ thắng thua bằng tiền tại phòng làm việc của T4 và B thì ông T4 không biết, không tham gia đánh bài và không được B thông báo về việc đánh bài nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý.

- Các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt và xử lý vật chứng.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Nguyễn Tất T4 không trình bày ý kiến tranh luận.

Trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án, các bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố D, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình tố tụng, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Căn cứ xác định các bị cáo phạm tội: Khoảng 14 giờ phút ngày 31/7/2024, tại phòng làm việc của Trịnh Thanh B thuộc phòng Quản lý dự án của Công ty TNHH P, khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B, Công an thành phố D phối hợp cùng Công an phường D kiểm tra hành chính phát hiện các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 có hành vi cùng nhau chơi bài cào liêng tổ ba lá để phân thắng thua bằng tiền với tổng số tiền các bị cáo sử dụng để chơi bài là 7.600.000 đồng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 đã đủ yếu tố cấu thành tội Đánh bạc theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự. Do đó, Cáo trạng số 331/CT-VKS-DA ngày 14 tháng 10 năm 2024 của Viện kiểm sát thành phố D, tỉnh B truy tố các bị cáo cũng như bản luận tội của Kiểm sát viên đối với các bị cáo về tội danh, khung hình phạt là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Về ý thức chủ quan, các bị cáo nhận thức rõ hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền là vi phạm pháp luật, bị Nhà nước nghiêm cấm nhưng vì tham lam tư lợi các bị cáo đã cố tình thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt các bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến vai trò của các bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo.

[4] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có.

[5] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về nhân thân: Các bị cáo có nhân thân tốt thể hiện ở việc không có tiền án tiền sự. Ngoài ra, các bị cáo còn có con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt.

[7] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong thời gian tại ngoại các bị cáo chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, các bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự và tại phiên tòa các bị cáo thực sự ăn năn, hối cải. Vì vậy, Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo. Do áp dụng hình phạt tiền đối với các bị cáo nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 153, 154, 155 và 156 ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3.

Vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là đồng phạm giản đơn do không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể của từng bị cáo khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Trong vụ án, bị cáo B là người rủ các bị cáo khác tham gia đánh bạc, là người cho sử dụng địa điểm làm việc của mình để cùng các bị cáo khác tham gia đánh bạc. Ngoài ra, số tiền dùng để đánh bạc của các bị cáo cũng khác nhau. Do đó, Hội đồng xét xử căn cứ vào vai trò thực hiện hành vi và số tiền các bị cáo dùng để đánh bạc để quyết định hình phạt đối với các bị cáo, cụ thể bị cáo B phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo H, L1 và L3; bị cáo L3 phải chịu mức hình phạt cao hơn các bị cáo H và L1; bị cáo H phải chịu mức hình phạt cao hơn bị cáo L1.

- Hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ*

10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng”. Do đó, Hội đồng xét xử áp dụng hình phạt chính là hình phạt tiền nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[8] Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng:

- Số tiền 7.600.000 đồng là số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc nên Hội đồng xét xử sẽ tuyên tịch thu sung vào Ngân sách nhà nước.

- 01 (một) bộ bài tây 52 lá các bị cáo sử dụng đánh bạc không còn giá trị sử dụng nên tuyên tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với ông Nguyễn Tất T4 thì khi các bị cáo đánh bài cào 03 lá liêng tố thắng thua bằng tiền tại phòng làm việc của T4 và B thì ông T4 không có ở phòng làm việc, không tham gia đánh bài và không được B thông báo về việc đánh bài nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xử lý là đúng quy định của pháp luật.

[10] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo, xử lý vật chứng và trách nhiệm dân sự là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[11] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3 phạm tội Đánh bạc.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 58, Điều 35 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 125 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Trịnh Thanh B số tiền 35.000.000 (ba mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Lê Đình H số tiền 27.000.000 (hai mươi bảy triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Đức L1 số tiền 25.000.000 (hai mươi lăm triệu) đồng.

Xử phạt bị cáo Trần Quốc L3 số tiền 30.000.000 (ba mươi triệu) đồng.

Hủy Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 153/2024/HSST-LCĐKNCT, 154/2024/HSST-LCĐKNCT, 155/2024/HSST-LCĐKNCT và 156/2024/HSST-LCĐKNCT ngày 25 tháng 10 năm 2024 của Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

2. Về biện pháp tư pháp, xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 46, 47 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm

2015.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước số tiền 7.600.000 (bảy triệu sáu trăm nghìn) đồng theo Lệnh thanh toán lập ngày 13/9/2024 của Ngân hàng N1 - Chi nhánh thành phố D.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

(Theo Biên bản giao, nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng ngày 14/10/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố D với Chi cục thi hành án dân sự thành phố Dĩ An).

3. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Các bị cáo Trịnh Thanh B, Lê Đình H, Nguyễn Đức L1 và Trần Quốc L3, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- Các bị cáo (04);
- Người tham gia tố tụng (01);
- VKSND thành phố Dĩ An (01);
- Công an thành phố Dĩ An (01);
- Trại giam CA tỉnh Bình Dương (01);
- Chi cục THADS thành phố Dĩ An (01);
- TAND tỉnh Bình Dương (01);
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương (01);
- UBND nơi bị cáo cư trú (02);
- Phòng PV 27 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Phòng PC 81 CA tỉnh Bình Dương (01);
- Lưu: VT, HSVA (02).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thị Ngọc Mai